

Số: **06** /2023/QĐST-DS

Phú Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213, Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 430, 431, 432, 433, 436, 440 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST - DS ngày 01 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:

Nguyên đơn: Ông Tạ Văn L, sinh năm 1966;

ĐKTT: Tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở: Xóm Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Đặng Văn N, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đặng Văn N có trách nhiệm trả ông Tạ Văn L số tiền gốc mua cám còn thiếu là 18.825.000đ (Mười tám triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ông L nhất trí miễn lãi suất cho ông N từ ngày 03/4/2018 đến ngày 28/3/2023.

Về phương thức thanh toán: Trong thời hạn 03 tháng kết từ ngày 29/3/2023 đến ngày 30/6/2023 ông N phải trả đủ Ông L số tiền 18.825.000đ (Mười tám triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Quá thời hạn trên nếu ông Đặng Văn N

không trả đủ tiền thì phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự là 10%/ năm.

Về án phí: Đặng Văn N tự nguyện nộp 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự thẩm vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả ông Tạ Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003104 ngày 31/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TANDTỉnh TN;
- Chi cục THADS huyện PB;
- VKSND huyện PB;
- Các ĐS;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà